

Bản án số: 270/2021/HS-ST
Ngày: 09-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Ngọc Anh
2. Ông Huỳnh Phẩm Dũng Phát

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 851/2021/TLST-HS, ngày 04/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4504/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang N; giới tính: nam; sinh năm: 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 417 đường BTD, phường BTD, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1956 và bà Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: không; tiền án: Ngày 19/4/2012 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh 11 năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2017; Ngày 21/8/2018 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử 02 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2020.

Nhân thân: Ngày 16/11/2017 bị Công an Phường 14, Quận 6 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/12/2020. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim A, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư DD, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 35 phút, ngày 24/12/2020, tại hẻm 34 đường số 6, phường TNP, Quận Q (nay là thành phố TD), Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra Công an thành phố TD kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Quang N đang điều khiển mô tô biển số 59D1-816.85 có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy tại móc treo đồ xe máy có 02 vỏ hộp nhựa hình trụ tròn bên trong chứa hai gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 56,5791 gam loại Methamphetamine và một hộp nhựa chứa 80 viên nén màu xanh có khối lượng 25,7498 gam MDMA, ngoài ra còn thu giữ của N chiếc xe mô tô nêu trên và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi cư trú của Lê Quang N tại nhà số 417 đường BTĐ, Phường BTĐ A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, không phát hiện thu giữ đồ vật gì.

Toàn bộ số ma túy thu giữ của N đã được trưng cầu giám định, kết quả thể hiện tại bản Kết Luận giám định số 223/KLGD-MT ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang N khai nhận: Vào khoảng tháng 11/2020 thông qua bạn bè giới thiệu, N quen biết một người đàn ông tên Tyna (không rõ lai lịch) là người mua bán trái phép chất ma túy nên N liên hệ qua số điện thoại của Tyna là 093.3969196 để mua ma túy đá về bán lại cho khách kiếm lời, cụ thể như sau:

Vào lúc 9 giờ ngày 24/12/2020 N nhận được điện thoại số 0762472733 của Th là bạn mới quen (không rõ lai lịch) điện vào điện thoại của N số 0902799194 để hỏi mua 50 gam ma túy đá và 80 viên thuốc lắc, N nói với Th chờ báo giá, sau đó N điện cho Tyna hỏi giá 50 gam ma túy đá và 80 viên thuốc lắc Tyna báo giá 40.000.000 đồng, N thỏa thuận với Tyna khi bán được ma túy sẽ trả tiền, Tyna đồng ý. N điện cho Th báo giá 50 gam ma túy đá và 80 viên thuốc lắc giá 45.000.000 đồng, Th đồng ý mua. Sau khi thỏa thuận, Tyna bảo N đến hẻm 895 đường TK, phường BHH, quận BT gặp người đàn ông tên Q để nhận ma túy. Sau đó; N điều khiển xe mô tô biển số 59D1-816.85 đến địa điểm trên và điện thoại vào số 0902762154 gặp Q (không rõ lai lịch) khi N và Q gặp nhau, Q đưa cho N hai gói ma túy đá (không rõ khối lượng) và một bọc nylon chứa 80 viên nén màu xanh N treo ma túy vào móc treo đồ của xe rồi điều khiển xe chạy đi. Khi tới hẻm 34 đường số 6, phường TNP, thành phố TD chưa kịp giao ma túy cho Th thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với các đối tượng tên Tyna, Q và Th do N khai không rõ nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

** Vật chứng vụ án:*

+ 03 gói giấy bên ngoài ghi vụ 223/20 (G1), 223/20 (G2), 223/20 (G3) được niêm phong sau giám định có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang, cán bộ điều tra Trương Quang Vương bên trong là chất ma túy còn lại sau khi giám định.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone kèm một sim card IMEI: 352074061238381; 03 hộp nhựa hình trụ tròn bên ngoài ghi chữ (khô bò thượng hạng) dùng đựng ma túy và thuốc lắc.

+ 01 xe máy hiệu Honda WaveS, biển số; 59D1-816.85, số khung: RLHJC5274DY022397, số máy: JC52E-1286180, qua kiểm tra số khung, số máy không thay đổi. Kết quả xác minh được biết: xe do bà Lê Thị Tuyết Trinh đứng tên chủ sở hữu. Sáng ngày 24/12/2020 Nguyễn Quang N (là con trai ruột của bà Trinh) hỏi mượn xe đi công việc không nói là sử dụng vào việc đi mua bán ma túy phù hợp lời khai của N, ngày 09/7/2021 Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bà Lê Thị Tuyết Trinh theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 417/CTr-VKS-P1 ngày 21/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Quang N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quang N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã xác định, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi luận tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị áp dụng điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án 17 đến 19 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đồng thời, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng.

Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm số ma túy còn lại sau giám định; đề nghị tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động do bị cáo đã dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo không tranh luận.

Luật sư Nguyễn Thị Kim A trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo:

Thông nhất với tội danh và khung hình phạt như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đó là: Bị cáo từ nhỏ đến lớn không có nơi ở nhất định, cha mẹ đã ly hôn nên bị cáo đã sống ngoài xã hội từ nhỏ và có hoàn cảnh thật sự khó khăn. Từ đó, luật sư đề nghị giảm nhẹ hình phạt cũng như mức phạt tiền cho bị cáo thấp hơn mức mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy như cáo trạng đã xác định, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo và người làm chứng có trong hồ sơ, đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 35 phút ngày 24/12/2020, tại hẻm 34 đường số 6, phường TNP, Quận Q (nay là thành phố TD), Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Quang N bị phát hiện thu giữ quả tang tại móc treo đồ của xe gắn máy biển số 59D1-816.85 do bị cáo điều khiển, có 02 vỏ hộp nhựa hình trụ tròn bên trong chứa hai gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 56,5791 gam loại Methamphetamine và một hộp nhựa chứa 80 viên nén màu xanh, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 25,7498 gam loại MDMA. Bị cáo khai nhận đã mua số ma túy trên của một người đàn ông tên Tyna (không rõ lai lịch) để bán lại kiếm lời.

Kết quả giám định thể hiện tại bản Kết luận giám định số 1763/KLGD-H và số 1764/KLGD-H ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Do bị cáo mua bán 02 chất ma túy khác nhau, theo quy định tại Điều 1 và khoản 3, khoản 4 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 thì tổng khối lượng của các chất ma túy truy cứu đối với bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo nhận thức được tệ nạn nghiện ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm đặc biệt nguy hiểm khác nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Xét bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn có nhân thân đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, do đó cần phải xử lý thật nghiêm trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài ra, xét cần phạt tiền đối với bị cáo.

Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[4] Lập luận trên đây là cơ sở để Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm bào chữa của luật sư về việc xét xử bị cáo thấp hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[5] Các vấn đề khác:

** Về xử lý vật chứng:*

- 03 gói ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong, là vật thuộc loại cấm lưu hành; 03 hộp nhựa hình trụ tròn bên ngoài ghi chữ (khô bò thượng hạng) dùng đựng ma túy và thuốc lắc đều không có giá trị sử dụng: Xét cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone kèm một sim card, do bị cáo khai dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 xe máy hiệu Honda WaveS, biển số: 59D1-816.85, số khung: RLHJC5274DY022397, số máy: JC52E-1286180, do bà Lê Thị Tuyết Trinh đứng tên chủ sở hữu. Do bà Trinh không biết N mượn xe làm phương tiện mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bà Trinh. Xét việc giao trả là phù hợp nên HĐXX không đề cập đến.

** Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

** Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang N:** 17 (mười bảy) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020.

Phạt tiền bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy: 03 gói niêm phong ghi vụ số 223/20 (G1), 223/20 (G2), 223/20 (G3), có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang, cán bộ điều tra Trương Quang Vương, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 03 hộp nhựa hình trụ tròn bên ngoài ghi chữ “khô bò thượng hạng”;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone kèm một sim card IMEI: 352074061238381;

(Vật chứng tại Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/028 ngày 12/10/2021 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (3)
- Cục THADS; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THAHS; (1)
- PV06 - CA. TPHCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (5)

Nguyễn Thị Bích Vân